

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 17-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Ông Phạm Minh Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lăng Thị Em - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng tham gia phiên tòa:**
Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh L, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1976 tại huyện P, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Xóm T, thôn G, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm 1948 và bà Cao Thị H, sinh năm 1950; có vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, đã bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 22-11-2022 của Công an xã C, huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự đã xử phạt 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) bị cáo đã chấp hành xong ngày 16-12-2022 đã được xóa tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 23-02-2024 đến ngày 25-02-2024 được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Đào Văn H1, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1991 tại thị xã A, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn H2, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1958; có vợ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1997 và 02 con, con lớn sinh năm 2016,

con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 23-02-2024 đến ngày 25-02-2024 được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thái H3, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1993 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Xóm B, thôn B, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K (đã chết) và bà Trần Thị Trúc T1, sinh năm 1965; có vợ: Lê Thị Thu T2, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 23-02-2024 đến ngày 25-02-2024 được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

4. Phan Thành N, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1992 tại huyện P, tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T3, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị N1, sinh năm 1970; có vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 23-02-2024 đến ngày 25-02-2024 được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T4; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 22-02-2024 sau khi ăn cơm xong thì cả 04 bị cáo cùng nhau về phòng 306 nhà nghỉ G để nghỉ ngơi. Khi về đến nhà nghỉ thì mọi người rủ nhau đánh bạc ăn tiền nên Nguyễn Anh L đã đi mua bài về, sau đó mọi người bắt đầu chơi dưới hình thức đánh “Cát tê”. Quá trình tham gia đánh bạc các đối tượng sử dụng số tiền để đánh bạc như sau: Phan Thành N sử dụng số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), Nguyễn Thái H3 sử dụng 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng), Nguyễn Anh L sử dụng 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) và Đào Văn H1 sử dụng 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Mọi người đang đánh bạc đến khoảng 01 giờ 00 ngày 23-02-2024, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng) và 52 (năm mươi hai) lá bài tứ lơ khơ.

Về hình thức đánh bạc “Cát tê”: Người đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá, giá trị phụ thuộc vào số trên lá bài: A>K>Q>J>10>.....>2; Chất Co>Rô>Nhép (Chuồn) >Bích, mỗi ván mỗi người đặt cược số tiền là 20.000đ, mỗi người được chia 6 lá bài, người chia bài sẽ được đánh đầu tiên và là người thắng ván trước. Người chơi sẽ đánh lần lượt từ trái sang phải, nếu sau khi chia bài xong mà ai có tứ quý (tức 4 lá bài giống nhau) thì người đó “Thắng trắng” nếu hai người có tứ quý thì so tứ quý theo số trên lá bài. Ván bài được chia thành nhiều vòng, vòng đầu tiên người đánh sẽ đánh 01 lá bài xuống, người tiếp theo có 02 lựa chọn là đánh lá bài cùng chất, độ giá trị cao hơn lá bài người trước đó vừa đánh hoặc lấy 01 lá bài trên bài của mình úp xuống (bỏ). Vòng chơi kết thúc khi những người chơi đã đánh hoặc úp bài, người chơi đánh được lá bài to nhất vòng được giữ lại (tồn) lá bài đó và được bắt đầu vòng tiếp theo. Sau 04 vòng đầu những người chơi úp cả 4 ván thì bị xử thua và dừng chơi. Nếu có từ hai người trở lên qua vòng 4 thì sẽ đánh tiếp vòng 5, khi đánh vòng 5 bắt buộc người chơi phải mở 01 lá bài trong số 2 lá bài còn lại mà mình đang có, người chơi đánh được lá bài to nhất vòng giữ lại (tồn) lá bài đó thì được bắt đầu vòng 6 tất cả mọi người ngửa bài trên tay mình người nào giữ được lá bài (tồn) ở vòng này thì người đó thắng và được toàn bộ số tiền cược của những người còn lại.

Tại Bản kết luận giám định số 392/KL-KTHS, ngày 14-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Anh L, Phan Thành N, Nguyễn Thái H3, Đào Văn H1 về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo biết hành vi phạm tội đã thực hiện là vi phạm pháp luật tuy nhiên do hám lời và ham vui nên các bị cáo vẫn thực hiện.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh L, Phan Thành N, Nguyễn Thái H3, Đào Văn H1 về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Anh L, Phan Thành N, Nguyễn Thái H3, Đào Văn H1.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh L, bị cáo Đào Văn H1 từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng.

Xử phạt bị cáo Phan Thành N, bị cáo Nguyễn Thái H3 từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu huỷ 52 (năm mươi hai) lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo đảm theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến anh Nguyễn Văn T4 đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; tuy nhiên hồ sơ vụ án đã có lời khai; căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23-02-2024, Kết luận giám định số 392/KL- KTHS, ngày 14-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ ngày 23-02-2024, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang tại phòng 306, nhà nghỉ G, thuộc thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có Phan Thành N, Nguyễn Thái H3, Nguyễn Anh L và Đào Văn H1 đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Cát tê” thu giữ tại chiếu bạc 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng) và 52 (năm mươi hai) lá bài tú lơ khơ. Vì vậy có đủ căn cứ kết luận truy tố các bị cáo Nguyễn Anh L, Phan Thành N, Nguyễn Thái H3, Đào Văn H1 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa

đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo gây ra làm mất trật tự an ninh tại địa phương, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời và ham vui nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5] Để có mức hình phạt tương xứng, phù hợp với mức độ hành vi của các bị cáo, cần xét đến vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo như sau:

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm trong việc đánh bạc nhưng là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Nguyễn Anh L có vai trò chủ động, tích cực hơn các bị cáo khác.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Anh L không có tiền án nhưng có tiền sự đã được xóa tiền sự do đó là người có nhân thân không tốt; các bị cáo Đào Văn H1, Nguyễn Thái H3, Phan Thành N chưa có tiền án, tiền sự nên xác định là người có nhân thân tốt.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Từ những phân tích trên, trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Đào Văn H1, Nguyễn Thái H3, Phan Thành N có nhân thân tốt, bị cáo Nguyễn Anh L có tiền sự nhưng đã được xóa tiền sự và được coi là không có tiền sự; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quá trình tại ngoại luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018; Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng là phù hợp, đảm bảo tính răn đe đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) Qua xác minh tại giai đoạn điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản riêng, các bị cáo là lái xe thuê không có nghề nghiệp ổn định hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 52 (năm mươi hai) lá bài lơ khơ và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng) là công cụ, phương tiện phạm tội theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[13] Đối với Nguyễn Thị D1 là chủ nhà nghỉ G 888 tại khu B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn không biết các bị cáo đánh bạc tại phòng nghỉ nên không có căn cứ để xử lý. Tuy nhiên chị Nguyễn Thị D1 đã để xảy ra hoạt động đánh bạc tại cơ sở quản lý của mình nên cơ quan Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp, đúng quy định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Anh L, Đào Văn H1, Nguyễn Thái H3, Phan Thành N.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh L, Đào Văn H1, Nguyễn Thái H3, Phan Thành N phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh L 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 17-5-2024.

Giao bị cáo Nguyễn Anh L cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Xử phạt bị cáo Đào Văn H1 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 17-5-2024.

Giao bị cáo Đào Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H3 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 17-5-2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thái H3 cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.4. Xử phạt bị cáo Phan Thành N 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 17-5-2024.

Giao bị cáo Phan Thành N cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.5. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng).

(Số tiền trên hiện đang được tạm giữ tại số tài khoản 35910105477900000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo giấy nộp tiền ngày 02-5-2024).

- Tịch thu tiêu huỷ 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02-5-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Anh L, Đào Văn H1, Nguyễn Thái H3, Phan Thành N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H.Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an H.Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi Cục THADS H.Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh